TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : 23/2026/HNGĐ- PT
Ngày : 20/3/2026.
V/v thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ : Bà Tôn Thị Xuân Thủy
Các thẩm phán : Ông Hoàng Liên Sơn
Bà Nguyễn Thị Kiều Trang
Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trương Việt Hoa
Đại diện viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số : 19/2026/TLST- HNGĐ ngày 04/02/2026 về việc "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2026/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị H.K.T, sinh ngày 02/02/1986.
Căn cước số 001186025717, cấp ngày 20/01/2025 do Bộ công an cấp.
Nơi cư trú: Số 8 ngõ 108/24 Nghi Tàm, phường Hồng Hà, Hà Nội.
Có mặt tại phiên tòa.

- Bị đơn: Anh H, sinh ngày 18/11/1984.
Căn cước số 001084017228, cấp ngày 08/01/2025 do Bộ công an cấp.
Nơi cư trú: 46 đường Tứ Hiệp, xã Thanh Trì, Hà Nội.
Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tại tòa án sơ thẩm, nguyên đơn - chị H.K.T trình bày:

Năm 2024, chị và anh H có giải quyết ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Hà Nội theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 103/2024/QĐST- HNGĐ ngày 18/03/2024.Trong Quyết định ghi nhận chị và anh H có 01 con chung là cháu H, sinh ngày 31/10/2022. Sau ly hôn, anh H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Bảo Hân, chị không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại thời điểm ly hôn, do bị anh H đe dọa nên chị buộc phải giao con cho anh H nuôi dưỡng. Theo Quyết định, anh H không yêu cầu chị cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, tuy nhiên hàng tháng chị vẫn gửi sữa, bỉm cho con. Khi chị đến thăm con, anh H đã không tạo điều kiện để chị được gặp. Hiện tại anh H vi phạm pháp luật đã bị khởi tố đang chờ Tòa án xét xử. Bản thân anh H cũng đã

kết hôn, không thể chăm lo tốt được cho con. Hiện tại chị vẫn đang độc thân, chị đang sống cùng mẹ đẻ tại số 9, ngõ 108/24 Nghi Tàm, phường Hồng Hà, Hà Nội. Đây là nhà của mẹ chị. Nếu chị được nuôi con, chị sẽ đảm bảo điều kiện tốt nhất cho con. Hiện chị đang kinh doanh cửa hàng bán bún chả, có mức thu nhập từ 30.000.000 đồng – 50.000.000 đồng/ tháng. Chị kinh doanh tự do nên không thể cung cấp cho Tòa án xác nhận bảng lương, hợp đồng lao động.

Nay chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, sinh ngày 31/10/2022 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Nếu trường hợp chị được nuôi con, chị không yêu cầu anh H đóng góp cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

Về án phí: Chị tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án sơ thẩm bị đơn - anh H trình bày:

Anh và chị T ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 103/2024/QĐST- HNGĐ ngày 18/03/2024. Anh và chị T có 01 con chung là Nguyễn Hoàng Bảo Hân, sinh ngày 31/10/2022. Kể từ khi anh nuôi con cho đến nay anh vẫn đảm bảo cho con những điều kiện tốt nhất. Tháng 05/2025 anh xây dựng gia đình với chị Trương Thị Liên, chị Liên sống cùng nhà với anh và cháu Hân. Tuy không phải là mẹ đẻ nhưng chị Liên rất quan tâm, chăm sóc cháu Hân. Nhà hiện tại anh đang ở là nhà của bố, mẹ anh đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bố, mẹ anh. Anh đang làm việc tại công ty vận chuyển của hãng hàng không Việt Nam Airline và công ty bất động sản của vợ anh. Mức thu nhập bình quân của anh hàng tháng là 100.000.000 đồng/tháng, đảm bảo cho cháu Hân những điều kiện tốt nhất. Nay chị T đề nghị thay đổi cho chị T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hân, anh không nhất trí. Anh đề nghị Tòa án xem xét giữ nguyên quyền nuôi con cho anh.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Trong trường hợp anh được tiếp tục nuôi con, anh không yêu cầu chị T đóng góp cấp dưỡng nuôi còn hàng tháng. Quá trình nuôi con anh chưa bao giờ cản trở việc chị T thăm con.

Với nội dung trên tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định như sau :

Căn cứ ; Điều 69, 71, 72, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội; Mục 1.1 khoản 1 Phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án Ban hành kèm theo Nghị quyết 326/UBTVQH14;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H.K.T. Giao cháu H, sinh ngày 31/10/2022 cho chị H.K.T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Hân thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Về cấp dưỡng: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh H

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn chị H.K.T giữ nguyên quan điểm đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Bảo Hân. Bị đơn anh H không đồng và đề nghị sửa bản án sơ thẩm giao cho anh quyền được nuôi con chung. Sắp tới anh phải đi thực hiện bản án hình sự, anh đề nghị giao cháu Bảo Hân cho bố mẹ anh chăm sóc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu:

+ Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự để thụ lý và giải quyết vụ án. Đương sự đã được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

+ Về nội dung: Bản án sơ thẩm xác định là phù hợp nên không căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh H. Đề nghị Hội đồng xét xử bác toàn bộ kháng cáo.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, được thẩm tra công khai tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở ý kiến của kiểm sát viên và đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên.

[1] **Về tố tụng**:

Anh H có mặt tại phiên tòa sơ thẩm ngày 26/12/2025, nộp đơn kháng cáo ngày 08/01/2026 và nộp tạm ứng án phí phúc thẩm nên được coi là kháng cáo hợp lệ.

[2].Tòa án nhân dân khu vực 11, xác định tranh chấp Hôn nhân & Gia đình và giải quyết đúng thẩm quyền cũng như thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung kháng cáo:

[3].Nội dung kháng cáo của anh H về việc quyết định giao con chung cho chị T của bản án là không đảm bảo cơ sở pháp lý.

Xét thấy

Ngày 18/03/2024, Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 103/2024/QĐST-HNGĐ giữa anh H và chị H.K.T. Theo Quyết định, anh chị có 01 con chung là cháu H, sinh ngày 31/10/2022, giao con chung là cháu Hân cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung thành niên hoặc đến khi có sự thay đổi khác, tạm hoãn cấp dưỡng đối với chị T.

Nay chị T xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, đề nghị Tòa án giao con chung là cháu H cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, không yêu cầu anh H cấp dưỡng với lý do anh H không tạo điều kiện cho chị T được thăm con và hiện tại anh H đã có gia đình mới,anh sắp phải đi chấp hành bản án hình sự

không thể chăm lo tốt cho cháu Hân. Tuy rằng theo quyết định công nhận thuận tình ly hôn là tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị T nhưng thực tế từ ngày ly hôn, hàng tháng chị T vẫn gửi bỉm, sữa cho con.

Anh H không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị T, anh H đề nghị Tòa án giữ nguyên quyền nuôi con cho anh vì từ khi ly hôn đến nay, anh H vẫn đảm bảo cho cháu Hân có được những điều kiện tốt nhất. Chị T hiện còn nợ ngân hàng nhiều tiền.

Xét thấy nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn của bố mẹ là chính đáng, chị T và anh H đều có nguyện vọng được nuôi con. Quá trình giải quyết vụ án, xét các tài liệu chứng cứ chứng minh điều kiện nuôi con của các đương sự giao nộp, HĐXX nhận thấy: Chị T và anh H đều có việc làm, thu nhập và chỗ ở ổn định, xét điều kiện nuôi con của hai anh chị là như nhau. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy, cháu H là con gái và hiện tại còn nhỏ, nên việc có người mẹ bên cạnh chăm sóc để hoàn thiện cả về thể chất lẫn tinh thần là cần thiết.Anh H đã lập gia đình mới tái hôn ngày 04/8/2025. Bản thân anh H vừa bị TAND khu vực 11 xử 06 tháng tù tại bản án số 164/2025/HSST ngày 17/12/2025 về tội sử dụng trái phép vũ khí thô sơ quy định tại khoản 1 Điều 306 BLHS và sắp phải đi chấp hành bản án. Do đó giao cháu H cho chị H.K.T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế và pháp luật. Chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh H. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[4].Chị T phải chịu án phí HNGĐ ST. Do y án sơ thẩm không được chấp nhận kháng cáo nên anh H phải chịu án phí Hôn nhân & Gia đình phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Từ nhận định trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án,

Xử: I. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh H giữ nguyên bản án sơ thẩm số 493 /2025/HNGĐ-ST ngày 26/12/2025 của tòa án nhân dân khu vực 11 cụ thể như sau:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H.K.T.

2. Giao cháu H, sinh ngày 31/10/2022 cho chị H.K.T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Hân thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh H

3. Về án phí sơ thẩm: Chị H.K.T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp đủ tại biên lai số 0009956 ngày 02/10/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

II.Án phí phúc thẩm : anh H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân & Gia đình phúc thẩm. Anh đã nộp đủ theo biên lai số BLTU/26E 0000685 ngày 12-01-2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

III.Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 20-3- 2026./.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND khu vực 11 - Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 11 Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tôn Thị Xuân Thủy